

MỘT SỐ THỦ PHÁP TẠO HÀM Ý GÂY CƯỜI TRONG TRUYỆN CƯỜI MANG TÍNH NHẠY CẢM

SOME TECHNIQUES FOR CREATING HUMOROUS IMPLICATION IN JOKES WITH SENSITIVITY

HOÀNG KIM NGỌC
(TS; Đại học Văn hóa Hà Nội)

Abstract: Humor helps people relax, reduce stress and increase work efficiency - “laughter is the best medicine”. For creating humorous implication in jokes with sensitivity there are some popular techniques as the following: letting readers (accidentally or purposively) misunderstand reference meanings; breaking pragmatic principles; breaking lines of dialogues to have readers or listeners trapped.

Key words: amusing implication ; misunderstand reference meaning

1. Mở đầu

Giới tính (GT) là vấn đề nhạy cảm quan trọng của nhân loại. Bởi vậy chúng ta hãy nhìn nó bình đẳng như các vấn đề khác trong xã hội. Mặc dù truyện cười về GT có yếu tố tính dục nhưng chúng tôi không gọi là truyện tiểu lâm. Bởi lẽ, truyện tiểu lâm bên cạnh yếu tố mua vui còn có hàm ý phê phán, đả kích, trong khi truyện cười về GT chủ yếu mục đích để tạo ra sự hài hước, thoải mái, vui vẻ, giải tỏa stress, bởi “một tiếng cười bằng mười thang thuốc bổ”. Dưới đây là một số thủ pháp tạo hàm ý gây cười trong truyện cười về GT.

2. Một số thủ pháp chính tạo hàm ý gây cười

2.1. Thủ pháp để người nghe vô tình hiểu sai nghĩa chiều vật

“Trong nghĩa học, nghĩa chiều vật là thứ nghĩa quy chiếu đến một thực thể trong thế giới thực (thực thể này là vật chiếu - referen - của cái nghĩa đó), ví dụ “*Họ thảo luận về bài kiểm tra lúc này*”, nghĩa của từ ngữ in đậm là “nghĩa chiều vật”, bài kiểm tra được nói đến là “vật chiếu” trong nghĩa của các từ in đậm” (*Từ điển thuật ngữ ngôn ngữ học*, tr, 332).

Trong truyện cười về GT, vì người nghe vô tình chiều vật sai nên dẫn đến hiểu nhầm nội dung phát ngôn, làm cho nó có hàm ý liên quan đến GT.

Một cô gái tóc vàng đi du lịch châu Âu vào mùa tuyết rơi. Đến thành phố nọ, cô vào một khách sạn có tên Mùa Đông thuê phòng. Trong lúc chờ làm thủ tục, cô nhìn thấy tấm bảng treo thông báo về độ dày của tuyết ở các khu vực lân cận như sau:

- Mousi: 15 cm, mềm.

- Kini: 20 cm, hơi cứng.

- London: 25 cm, rất cứng.

Cô hồ hởi ghé tại nhân viên tiếp tân:

Này cô, ông London ở phòng nào nhỉ?

Mềm, cứng và số centimet thông báo về tính chất, độ dày của tuyết, nhưng cô gái lại quy chiếu đến đặc điểm của người đàn ông. Từ đó quy chiếu sai tên địa danh thành tên người. Chính vì vậy cô gọi những tên địa danh bằng từ chỉ người ông, thêm vào đó lại hỏi ở phòng nào. Cô đã tách rời ngữ cảnh là thông báo về khu vực trượt tuyết, nên quy chiếu sai đối tượng. Hàm ý ở đây chính là đôi tượng được quy chiếu: bộ phận sinh dục (BPSD) của những người đàn ông. Cái cười bật

ra khi người đọc phát hiện cô gái tưởng nhầm, vỡ lẽ vì sao cô tưởng nhầm, cười vì ham muốn của cô, cười vì suy nghĩ ngây thơ của cô là khách sạn thông báo chỉ số kích thước của khách bán hoa nam.

Trong lúc chờ chủ rể tắm trong buồng tắm bên cạnh, cô dâu không có việc gì làm nên mở tủ lấy cái váy raướm thử, quay trước quay sau rồi thốt lên thất vọng: “Ôi trời ơi, sao màu của nó lại thâm thâm xỉn xỉn thế này?”. Chủ rể trong phòng tắm giặt mình, mặt nóng ran. “Lại còn nhăn nheo nữa, anh yêu!”. Khuôn mặt chủ rể chuyển từ đỏ sang tím, giận tề tái không nói được lời nào... “Xem nào, giờ ả! Đã thế nó lại còn ngắn túm, chắc không vừa với em rồi!” - Cô dâu buông lời kết luận. Chủ rể không chịu nổi nữa, đập cửa đánh rầm một cái, tông ngồng chạy ra khỏi buồng tắm, giọng sùng sộc: “Cô thật chẳng coi tôi ra cái gì! Đã bảo khi tôi tắm không được nhìn trộm cơ mà !!!” - Cô dâu : ?... Nhân vật chủ rể ở truyện cười này cũng quy chiếu sai đối tượng của các đặc điểm mà anh ta nghe. Vô tình các đặc điểm cô dâu miêu tả về chiếc váy lại trùng khớp với những đặc điểm về “cái ấy” của anh ta. Người đọc cười vì tưởng tượng ra hình ảnh “cái ấy” với những đặc điểm đó, đồng thời cười vì phản ứng và tâm trạng cũng như tính cách tự ti của chủ rể. Hàm ý ở đây chính là sự vật mà anh ta quy chiếu nhầm – bộ phận ấy của anh ta. Sự quy chiếu nhầm tạo ra đa nghĩa chiếu vật, từ đó giúp người đọc hình dung ra đối tượng quy chiếu liên quan đến GT. Biểu thức chiếu vật có đặc điểm chung là những từ ngữ vốn miêu tả đặc trưng của những sự vật, sự việc liên quan đến GT mà trong văn cảnh khác nó mang nội dung hoàn toàn “trong sáng”. Đó thường là những từ ngữ thuộc vào ít nhất hai trường biểu vật khác nhau, trong đó một trường thuộc về “khoảng tối” kia.

Truyện cười loại này cũng lợi dụng hiện tượng đa nghĩa chiếu vật không gian:

“Chỗ ấy” không thể khai

Một anh nông dân đi đăng kí kết hôn, cán bộ xã hỏi:

- Tại sao trong hồ sơ, cứ chỗ nào để “nơi sinh” thì anh lại bỏ trống không điền vào?

Anh nông dân gãi đầu gãi tai một lúc rồi khẽ khàng nói:

- Dạ, dạ...

Cán bộ nói:

- Anh không việc gì phải giấu, cứ nói ra xem nào.

Anh nông dân bẽn lẽn:

- Em nghĩ “chỗ ấy” anh cũng biết rồi nên em không viết ra sợ bần hỏ sơ thôi!

Cách hiểu sai của anh nông dân vô tình tạo ra hàm ý của mục “nơi sinh” là “chỗ ấy”.

Việc các nhân vật hội thoại không hiểu ý nhau dẫn đến tình trạng “ông nói gà bà nói vịt” rất thường thấy trong truyện cười. Những phát ngôn chứa hàm ý trong truyện cười cần một số điều kiện sau:

- Phát ngôn không chứa hoặc chứa tên gọi sự vật quy chiếu một cách không tường minh;

- Ngữ cảnh, bao gồm hoàn cảnh giao tiếp và nhân vật giao tiếp, dễ dẫn đến hàm ý. Hoàn cảnh giao tiếp là hoàn cảnh dễ khiến người nghe liên tưởng đến chuyện nhạy cảm, nhân vật giao tiếp – người nghe có tâm lí và sự tri nhận đủ để suy ra hàm ý về GT vốn không là chủ đích của người nói.

2.2. Thủ pháp để người nghe có tình hiểu sai nghĩa chiếu vật

So với truyện cười nói chung thì truyện cười về GT tập trung nhiều trường hợp nhân vật có tình hiểu nhầm nghĩa chiếu vật, nhằm chuyển chủ đề hội thoại sang một hướng khác.

Tình hình căng

Trong chiến tranh ta cấm nghe đài địch, nhưng những người tò mò rất hay nghe xem nó nói thế nào. Những hội nghe trộm đài địch mà vắng mặt ai thì ngày hôm sau thế nào cũng có sự truyền đạt. Sớm hôm ấy, một cô trong hội đó, vì bận, bỏ mất một buổi tối, mới hỏi một anh bạn:

- Thế nào anh. Tối hôm qua tình hình có căng không?

Anh ta vội vã trả lời:

- Ái chà, căng lắm, lúc chập tối hơi căng, đêm thì dịu dịu một tí nhưng gà gáy thì căng thật.

Truyện cười trên đây, mỗi nhân vật sử dụng từ căng với một ý nghĩa khác và theo một ngữ cảnh

khác. Cô gái muốn hỏi về tình hình chiến sự diễn ra có ác liệt hay không. *Căng* ở đây được dùng theo nghĩa là căng thẳng, chỉ mức độ gay go, khó khăn, thuộc trạng thái tinh thần. Còn chàng trai lại cố tình hiểu sai và sử dụng nghĩa khác của từ *căng*, tức là căng cứng, một trạng thái sinh lý của bộ phận ấy của nam mà chàng trai đoán chắc cô sẽ hiểu, cho dù anh ta không gọi tên sự vật ra. Một dấu hiệu rõ rệt cho thấy ý nghĩa mà anh ta muốn hướng tới đó là những từ ngữ đi kèm trong văn cảnh: *chập tối, đêm, gà gáy, dẫu dẫu*. Với những hiểu biết của mình về sinh lý nam giới, người nghe có thể suy ra được hàm ý về trạng thái của bộ phận ấy. Anh chàng thừa hiểu nội dung thắc mắc của cô gái, nhưng vẫn cứ cố tình lái sang chủ đề khác để trêu chọc cô.

Không bẻ được

Bà đang tát nước (khuai sông) thì gãy con xỏ, bà chạy vào xóm:

- Ông ơi, ông có con xỏ không, em mượn một lúc, em đang tát nước thì gãy con xỏ.

Ông: - Có đây, nhưng không biết “con” của tôi có “xỏ” vừa cái “lỗ” của bà không chứ?

Bà: - Cái ông phải gió, người ta nói ngay lại cứ bẻ ra queo.

Ông: - Ngay đấy bà ạ, ngay đuồn đuồn đuồn ra, bẻ thế nào queo được!

Ở truyện cười này, người đàn ông chơi chữ để lái chủ đề câu chuyện: tách từ *con xỏ* đồng thời đặt chúng vào một câu văn khác có sự góp mặt của những tín hiệu nhận biết về GT *con của tôi, lỗ của bà, xỏ vừa*. Trường hợp từ *xỏ* vốn ít được sử dụng để chỉ hoạt động của bộ phận ấy của nam như những từ *đâm, chọc, thọc*,... Tuy nhiên, do ảnh hưởng của văn cảnh mà nó được nhấn mạnh ở nét nghĩa khái quát: đưa một vật thẳng nào đó xuyên qua một vật dạng lỗ.

Một số từ ngữ theo cách hiểu bình thường không có nghĩa GT nhưng trong trường nghĩa về GT, nó lại là từ ngữ miêu tả đặc trưng. Bởi vậy, người nghe chỉ cần cung cấp một văn cảnh đặc biệt là có thể kéo phát ngôn hồi đáp của mình theo nghĩa liên quan đến vấn đề nhạy cảm, trong đó những từ ngữ kể trên được coi như nút bấm, là cơ hội để anh ta chộp lấy và chuyển nghĩa,

“xuyên tạc” đi. Việc nhắc lại nguyên văn những từ ngữ đó còn có tác dụng phụ là người nghe quy chụp người nói cũng đã nghĩ đến câu chuyện *vui vẻ* kia. Đây là trường hợp đặc biệt của truyện cười về GT. Những truyện như thế không có hàm ý phê phán nhiều, mà chỉ đem đến cái cười giải trí. Nó thường chỉ diễn ra trong hội thoại thân mật suông sã, mối quan hệ của các nhân vật giao tiếp khá thân thiết. Trong cuộc sống hàng ngày, những lời nói bông đùa làm dịu bớt nỗi mệt nhọc, căng thẳng của công việc, làm quan hệ đồng nghiệp, bạn bè trở nên gần gũi hơn...

Điều kiện để người nghe có thể cố tình hiểu sai nghĩa chiều vật là:

- Trên bề mặt ngôn từ, phát ngôn đã gọi tên sự vật, nhưng biểu thức chiều vật để dẫn đến hiểu sai;

- Ngữ cảnh dẫn đến hàm ý: Nhân vật cố tình hiểu sai, thường có mục đích trêu đùa, hoàn cảnh giao tiếp không liên quan đến GT.

Như vậy, trong cuộc thoại có ba yếu tố dẫn đến việc hiểu sai của người nghe: biểu thức chiều vật, hoàn cảnh giao tiếp, bản thân người nghe.

2.3. Thủ pháp tạo sự vi phạm quy tắc chiều vật – chỉ xuất

Vi phạm quy tắc chiều vật – chỉ xuất thể hiện ở việc người nói sử dụng sai phương thức chiều vật, tức là gọi tên không đúng, không chính xác, không phù hợp với sự vật cần nói tới.

Một ông lão đến quầy thuốc và nói với cô bán hàng:

- Lấy cho tôi mấy viên *Viagra*.

- Nhưng ông có đem theo đơn thuốc không? Cô bán hàng trả lời.

Ông lão:

- Tôi không đem theo đơn thuốc, nhưng có đem theo bệnh nhân.

Muốn xây dựng được biểu thức chiều vật chính xác, người nói cần phải có phương thức chiều vật hợp lý, nghĩa là phải tuân theo quy tắc tổ chức các yếu tố ngôn ngữ để tạo nên các biểu thức chiều vật đích thực (gọi tên, miêu tả, chỉ trỏ sự vật, hiện tượng đúng như nó vốn có). Ở truyện này, ông lão đã sử dụng sai phương thức chiều vật. Tất nhiên, khi sử dụng sai tên gọi *A bằng A*,

tức là người nói không chỉ ẩn giấu được sự vật thực cần nói đến, mà còn ngầm gán cho sự vật ấy phẩm chất, đặc điểm vốn dĩ thuộc vào tên gọi mới. *Bệnh nhân* vốn là từ chỉ người bị ốm, cần sự cứu chữa từ thuốc thang. Nó hoàn toàn không thể chỉ cho một phần cơ thể được. Ông lão cổ tình gọi tên sai vì trước hết bộ phận ấy là đối tượng cần sự trợ giúp của thuốc. Thêm nữa, gọi cái phần đàn ông ấy là *bệnh nhân* là ngầm ví nó như một con người.

Một anh nọ, sáng sáng đi chợ hay được các bà mời mở hàng vì tốt vía... Một hôm ra ngõ, anh gặp một cô gái, nói chuyện một lúc anh hỏi:

- Em đã có chồng chưa?

- Em ế.

- Thế thì để anh mở hàng cho, vía anh tốt lắm.

Ở truyện cười này, phát ngôn có hàm ý là phát ngôn của anh con trai. Người nói cổ tình hiểu sai từ *ế* chồng sang *ế* hàng để từ đó đưa ra lời ngỏ để anh mở hàng cho. Người đọc cũng như cô gái phải tinh ý để nhận ra hàm ý lắt léo của anh chàng lém lỉnh này. Rõ ràng anh ta sử dụng biểu thức *mở hàng* với nghĩa buôn bán, tương ứng với nghĩa *ế hàng* mà anh ta cổ tình hiểu nhầm. Nhưng lại hàm ý *mở hàng* về nghĩa *ế chồng*. Nghĩa chiếu vật không đồng nhất mà thay đổi theo vai trò của phát ngôn trong cặp thoại.

2.4. Thủ pháp tạo sự vi phạm quy tắc điều khiển hành vi ngôn ngữ

Các truyện chứa hàm ý được tạo ra do vi phạm quy tắc điều khiển hành vi ngôn ngữ, thực chất là sử dụng hành vi ngôn ngữ gián tiếp. Hầu hết những phát ngôn thực hiện hành vi ngôn ngữ gián tiếp trong truyện cười về GT không mang hàm ý nhằm đả kích, phê phán như những truyện cười dân gian bình thường. Truyện có hành vi ngôn ngữ gián tiếp là gợi ý, mời mọc, đòi hỏi. Với định kiến rằng đòi hỏi chuyện này là xấu nên hành vi ngôn ngữ gián tiếp là chiến lược hiệu quả giúp người nói vừa đạt được mục đích, vừa bảo toàn được thể diện của mình và người nghe, như những ví dụ dưới đây.

Người yêu em là cầu thủ. Hồi mới yêu, có lần buổi tối bọn em lên đồi chơi, mãi không thấy anh ấy động tĩnh gì, em mới khiêu khích:

- Hình như cầu thủ các anh chẳng bao giờ dùng tay thì phải?

Anh ấy gân cổ lên cãi:

- Sai! Lúc ném biên phải dùng tay chứ!

Một số truyện có hàm ý tạo ra bởi hành vi ngôn ngữ gián tiếp mang ý chê trách. Có thể trách thói xấu của đàn ông, tỏ sự thất vọng với việc cô dâu mới cưới không còn trinh tiết hoặc gián tiếp chê bai năng lực của người đàn ông. Chẳng hạn:

Hai vợ chồng kia đi thăm trại gà giống. Đến nơi, ông chủ trại mặt mày hồ hởi chỉ một con gà sống dũng mãnh và nói: - Con gà này một ngày có thể đập tới 50 lần. Cô vợ đi cạnh ông chồng nghe thấy bèn hích hích vào anh chồng, miệng lẩm bẩm: - Anh thấy chưa, gà thế mới gọi là gà chứ. Anh chồng tức quá bèn quay sang hỏi chủ trại: - Một ngày mà nó chịu đập 50 lần một con gà mái độc nhất à? - Ô, tất nhiên là không, nó phải đập 50 con gà mái khác chứ. Anh chồng lại lấy tay hích hích cô vợ...

2.5. Thủ pháp cổ tình vi phạm quy tắc lập luận

Truyện cười về GT cũng vận dụng cơ chế vi phạm quy tắc lập luận. Chúng tôi chú ý đến một loạt những truyện cười dựa trên sự suy luận kéo theo. Kết quả là tạo ra một tình huống gây cười được ẩn giấu ở lập luận cuối.

Anh chàng ngốc nọ đi lính. Ngày đầu tiên, cấp trên phát cho anh ta một cây lược, nhưng qua hôm sau họ cắt gần như trọc đầu anh ta.

Sau đó, họ phát cho anh một cây bàn chải đánh răng. Sau khi khám sức khỏe, họ thấy anh ta có răng sâu nên đã nhổ đi mấy cái răng.

Đến ngày thứ ba, họ phát cho anh ta hai cái quần đùi.

...Ngày đêm đó, anh ta đào ngũ.

Phát lược -> cắt trọc đầu

Phát bàn chải đánh răng -> nhổ răng

Phát quần đùi -> cắt ?

Sau khi lên thành phố tham quan một tuần, anh cán bộ văn hoá thông tin xã về báo cáo:

- Tôi thấy ở thành phố cấm hút thuốc thì người ta về điều thuốc bị gạch, không làm ồn người ta

vẽ cái còi bị gạch. Kì này, khi vận động sinh để có kế hoạch các anh biết phải vẽ cái gì rồi chứ?!

Cầm hút thuốc -> vẽ điều thuốc bị gạch

Không làm ồn -> vẽ còi bị gạch

Vận động sinh để kế hoạch -> vẽ? bị gạch

Nụ hôn

Cô hoa hậu dẫn đầu đoàn phụ nữ hậu phương đi thăm các thương binh ở quân y viện. Đến bên giường của một chiến sĩ, cô hỏi:

- Nhiệm vụ của anh là gì?

- Giao liên.

- Vậy thì em hôn lên “đôi hài vận dậm của anh” - Nàng nói rồi hôn lên bàn chân anh lính. Tiếp đó, “cô tiên” đến giường bên cạnh hỏi:

- Còn anh?

- Sĩ quan tham mưu.

- Ôi, cho em hôn “bộ tổng tham mưu” của anh!

Hôn lên trán chàng sĩ quan xong, qua giường kế tiếp, cô hoa hậu dặn dĩ nệm yêu:

- Nào, chàng trai đừng cảm, hãy nói cho em biết binh chủng của anh? Cậu lính trẻ hoảng hốt co đầu gối lên bụng, mặt đỏ bừng, lắp bắp:

- Em... em xin chị... đừng... Em ở bên... pháo binh.

Giao liên -> hôn chân

Sĩ quan tham mưu -> hôn trán

Pháo binh -> hôn ?

Mô hình khái quát:

A $\rightarrow^{(x)}$ a

B $\rightarrow^{(x)}$ b

C $\rightarrow^{(x)}$ c

Các phép kéo theo đều dựa trên một cơ sở suy luận (x). A, B, C, a, b đều không liên quan đến GT – TD. Tuy nhiên, $C + (x) = c$ lại liên quan đến vấn đề nhạy cảm này.

Quy luật hình thành từ các lập kéo theo để rồi góp phần giúp người đọc suy ra hàm ý bất ngờ ở lập luận cuối. Tiếng cười nổ ra từ những tình huống oái oăm hay phản ứng của nhân vật trước tình huống đó. Những quy luật trên có thể làm thối nhưng mối quan hệ (x) giữa C và c là bất biến. Bởi vậy, người đọc cũng được thêm một kinh nghiệm, hiểu biết về những mối tương quan trên, thêm một tri nhận về GT.

2.6. Thủ pháp vi phạm các phương châm hội thoại

Trong lí thuyết hành động nói, các nguyên tắc điều chỉnh sự giao tiếp, đặc biệt là các nguyên tắc về “số lượng”, “chất lượng”, “quan hệ” và “cách thức”, nói cụ thể hơn, sự đóng góp của người nói vào một cuộc thoại hẳn phải là (a) mang tin như được đòi hỏi, không được nhiều hơn (tức về số lượng), (b) đúng đắn (tức là về chất lượng), (c) trọng yếu (tức là quan hệ, chỉ liên quan đến đề tài đang bàn), (d) rõ ràng, tránh mơ hồ, rườm rà, lộn xộn (tức là cách thức). Nhưng những truyện cười GT đã cố tình vi phạm các phương châm hội thoại để tạo ra hàm ý gây cười. Chúng ta thử xem xét một số ví dụ sau đây:

- Vi phạm phương châm chất

Một cô gái gánh bầu ra chợ bán, đi ngang đường có đám chàng trai hỏi mua, cô đỡ gánh:

- Mời các anh mua bầu, bầu của em vào loại bầu sao, rất non, quả dài, chỉ một quả ăn hai ba bữa...

Mấy chàng xem bầu:

- Rất tiếc toàn bầu dài cô ạ!

- Thì bầu sao lại chẻ dài?

Anh nọ cãi:

- Cô bán cho tôi hai quả bầu tròn để chơi?

Cô quấy phất gánh lên:

- Thế thì anh đi hỏi chỗ khác, bầu này có chủ rồi.

Những người thanh niên vi phạm phương châm chất ở lời thoại *Cô bán cho tôi hai quả bầu tròn để chơi*, và lời thoại *Rất tiếc, toàn bầu dài cô ạ!* mang tiền giả định ngược với tiền giả định lẽ thường vốn có. Trên đời làm gì có bầu tròn, bầu tròn mà mấy thanh niên cố tình nói đến không phải quả bầu thực. Nó ám chỉ đến bầu ngực của cô bán hàng.

- Vi phạm phương châm lượng

Trường hợp người nói cung cấp thiếu thông tin cần nói:

Trên xe taxi

Khi máy tính tiền trên xe taxi báo đến 300.000 đồng thì cô gái trẻ phát hiện mình quên không mang tiền theo. Người lái xe nháy mắt nói:

- *Chúng ta sẽ có cách giải quyết, em cứ cời quần lót ra.*

Cô gái trả lời:

- *Anh à, nhưng mà quần lót của em giá có mỗi 10.000 thôi.*

Vì thông tin người nói đưa ra chưa đi được đến đích cần nói, nên người nghe với lượng tin có hạn ấy có thể rẽ sang một hướng hoàn toàn khác hẳn với đích cuối cùng của người nói. Cô gái đi xe taxi không biết do cố ý hay vô tình đã hiểu mục đích của anh lái xe là muốn lấy cái quần chứ không phải muốn chuyện quan hệ. Giả sử người lái xe nói đầy đủ thông tin “*Thay vì trả tiền cô hãy quan hệ với tôi*” thì cô gái hẳn không còn đường thoát và truyện cũng không hề có tiếng cười nào được cất lên.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng có trường hợp người nói thông báo thừa nội dung thông tin:

Khen

Mấy ông bạn đến chơi nhà, đang uống rượu thì con gái nhà chủ đi học về:

- *Cháu chào bác ạ!*

- *À, cháu đấy hử, giống mẹ nhỉ? Xinh!*

Một ông:

- *Nó giống mẹ thật đấy, nhất là từ thắt lưng trở xuống.*

Từ thắt lưng trở xuống tức là toàn bộ một nửa phần thân dưới. Nói như vậy vừa để tránh nói trực tiếp vào bộ phận cần đề cập đến, vừa thể hiện cách nói hài hước, bông đùa mà vẫn tế nhị của ông bạn rượu. Ví dụ trên cũng cho thấy, càng những sự vật, sự việc khó gọi tên, lại càng có nhiều cách diễn đạt khác nhau đồng thời thể hiện được năng lực ngôn ngữ của người nói.

- Vi phạm phương châm cách thức

Vi phạm phương châm cách thức là phạm vào tất cả những điều mà Grice đã khuyên tránh trong cách nói như: nói mập mờ, nói vòng vo, nói vắn tắt... Chúng tôi chú ý phân biệt cơ chế vi phạm phương châm cách thức với cơ chế vi phạm quy tắc chiếu vật - chỉ xuất. Hai cơ chế này có những điểm giống nhau dễ gây nhầm lẫn. Ví dụ như trên bề mặt ngôn từ, cả hai cùng sử dụng những biểu thức ngôn ngữ

khác với tên gọi của sự vật sự việc được nói đến. Tuy nhiên, điểm khác biệt là khi vi phạm phương châm cách thức, người nói chỉ nhằm tránh không gọi tên trực tiếp đến sự vật, sự việc, còn khi vi phạm quy tắc chiếu vật - chỉ xuất, người nói còn hàm ý gán một số phẩm chất được biểu đạt từ biểu thức chiếu vật mới cho sự vật sự việc cần nói đến, làm thay đổi một vài đặc điểm hoặc mối quan hệ nào đó giữa người nói và đối tượng.

Hai bạn gái tâm sự.

- *Thế nào, chuyển đi nghỉ mát cùng người yêu mới có vui không?*

- *Thật tuyệt vời! Anh ấy rất tế nhị, chỉ chạm vào những chỗ da tớ không bị bắt nắng thôi.*

Có khá nhiều truyện mà người nói bỏ trống từ ngữ về những đối tượng nhạy cảm. Tuy nhiên, cách nói này chỉ đạt được mục đích nói tránh, chứ không thể hiện được năng lực ngôn ngữ linh hoạt của người phát.

- Vi phạm phương châm quan hệ

Phần lớn những hàm ý vi phạm phương châm quan hệ đều để tác giả sử dụng ẩn dụ nhằm nói đến sự việc liên quan đến GT.

Vì vốn là luật sư nên cô vợ dễ dàng đưa ra các lý do để giành quyền nuôi con và tòa cũng có vẻ ủng hộ phương án này. Trước nguy cơ đó, anh chồng đã tự biện hộ cho mình như sau:

- *Thưa quý tòa, nếu tôi nhét một đô la vào máy bán hàng tự động và nó tòi ra một lon nước ngọt Z, thì lon Z thuộc về ai? Của máy hay của tôi?*

Lời biện hộ của một anh chồng có vẻ như không ăn nhập gì với ngữ cảnh. Đề tài câu chuyện đang từ quyền nuôi con đến chuyện mua hàng. Tuy nhiên, sự vi phạm phương châm quan hệ này nằm trong mục đích chiến lược của người nói, nhằm tạo ra một hàm ý *quyền nuôi con thuộc về người đã cấy vào người mẹ nó hạt giống* thông qua ẩn dụ trên.

2.7. Thủ pháp tác giả gài bẫy người đọc

Những ví dụ trên, chúng tôi chỉ khai thác hàm ý gây cười thông qua hội thoại giữa người phát và người nhận là nhân vật trong truyện.

Nhưng bên cạnh đó, truyện cười nói riêng, tác phẩm ngôn từ nói chung, đều mang chức năng giao tiếp, nó là một sự đối thoại giữa người phát – tác giả và người nhận – độc giả. Có một số lượng không nhỏ những truyện mà hàm ý không hướng đến nhân vật trong truyện, mà hàm ý được người đọc suy ra từ toàn bộ nội dung của truyện.

Sáng hôm nay vừa mở mắt tui đã nghe hai vợ chồng phòng bên. Vợ: -Anh lúc nào cũng vậy, chỉ bóp ở trên... làm em bực cả mình. Chồng: - Em nhìn lại nhá... tối hôm qua anh vừa nặn, vừa bóp từ dưới lên trên đấy thôi... Vợ: - Sao bây giờ ở trên nó đẹp lép, còn ở dưới nó phình to thế này hử? Chồng: - Em nói nhiều quá. Đưa đây anh bóp lại cho. Vợ: - Thôi, nặn kem ra cho em đánh răng nè.

Tác giả cố tình giấu đi phần bỏ ngữ của những biểu thức ngôn từ *bóp ở trên, vừa nặn vừa bóp ở trên, bóp lại, ở trên, ở dưới* để làm cho nó có tính đa nghĩa chiếu vật. Người đọc không nhận ra được cái gì được bóp hay ở trên cái gì. Bên cạnh đó, chi tiết ngữ cảnh được đề cập đến là *hai vợ chồng, tối hôm qua* khiến người đọc hiểu ra đối tượng của hành động trên liên quan đến đời sống vợ chồng và những khoảnh khắc ban đêm.

Hai ông bà già nọ có một cánh đồng rất rộng lớn. Sau khi ông qua đời, bà không dám đương được công việc đồng áng bèn thuê người giúp việc. Để tránh điều tiếng không hay, bà chọn một anh chàng đồng tính luyến ái.... Sau một vụ mùa bội thu, bà chủ nhà rất hài lòng, bèn mở tiệc chiêu đãi tại một nhà hàng trong thị trấn. Dự tiệc có cả khách của bà và bạn bè của người giúp việc. Tiệc tàn, bà chủ nhà về nhà chờ rất lâu mới thấy người giúp việc trở lại. Bà gọi anh ta vào phòng, dẫn giọng nói:- Tôi là chủ của cậu. Vì vậy, cậu phải thực hiện mọi yêu cầu của tôi, phải không?

- Vâng! - Người giúp việc đáp.- Vậy thì, cởi giày của tôi ra!

Người giúp việc cung cúc nghe lời.

- Cởi nốt tất nữa!

Anh ta lại làm theo.

- Cởi váy tôi ra!

Người giúp việc ngoan ngoãn vâng lệnh.- Cởi cả nịt ngực nữa! Anh chàng nghe lời không chút phản kháng.

- Cởi nốt quần lót của tôi ra!

Mệnh lệnh lập tức được tuân theo. Cuối cùng, bà chủ nói:

- Lần sau, cậu mà còn mặc quần áo của tôi đi ra khỏi cái nhà này là tôi đuổi việc cậu ngay lập tức. Nghe chưa?

Cụm từ của tôi dễ gây hiểu nhầm là quần áo đang mặc trên người bà chủ. Sự hiểu nhầm càng dễ xảy ra khi văn cảnh cố ý đánh lạc hướng người đọc là bà chủ góa chồng, kéo anh ta vào phòng. Trong khi cụm từ của tôi mà nhân vật sử dụng chỉ có ý nghĩa sở hữu.

Suốt quá trình sáng tác, luôn tồn tại người đọc tiềm năng trong suy nghĩ của tác giả. Tác giả nói riêng, người phát nói chung, luôn phải lường trước khả năng giải mã ý nghĩa ẩn trong tác phẩm của mình. Trong những truyện cười trên, tác giả cố tình giấu đi đối tượng quy chiếu, nhưng tạo ra một ngữ cảnh hoàn toàn khác, đủ để người đọc cùng với cách tri nhận và kinh nghiệm cuộc sống, dựa vào những biểu thức chiếu vật mang hàm ý, suy ra đối tượng theo đúng ý đồ của mình.

Một số truyện tác giả không cần tạo ra ngữ cảnh giả, chỉ nguyên những biểu thức chiếu vật cũng khiến người đọc liên tưởng đến GT. Những chi tiết miêu tả đó vốn để miêu tả chuyện quan hệ giới tính, nhưng đặt trong một số hoàn cảnh khác vẫn hoàn toàn hợp lí. Lợi dụng đặc điểm như vậy, tác giả truyện cười cố tình sử dụng những biểu thức miêu tả đó để chỉ những sự việc khác quan hệ giới tính nhưng không tiết lộ ngay từ đầu, làm cho người đọc tưởng nhầm. Thực chất, trên phương diện ngữ dụng, tác giả với vai trò là người phát cùng với hiểu biết khá rõ vốn tri nhận của người đọc đã vi phạm phương châm cách thức.

Lần đầu làm chuyện ấy !!!

Ôi! lần đầu tiên làm chuyện ấy, mình có cảm giác thật lạ. Ngay cả khi đã nằm xuống

ngay cạnh anh ấy mà mình vẫn còn run. Mình sợ toát cả mồ hôi. Mặc dù anh ấy làm rất nhẹ nhàng, từ từ, nhưng mình vẫn có cảm giác đau nhói nhói của lần đầu tiên. Rồi anh cúi vào tay mình hai cục tròn tròn, kêu mình phải nắm bóp nó. Ngộ quá...! Rồi thì cũng xong, anh từ từ rút cái đó ra khỏi người mình, cảm giác mới nhẹ nhàng và siêu thoát làm sao. Mình cảm thấy mãn nguyện. Mặc dù có một chút máu bị rớt ra mép của nó... Mình thấy tự hào vì lần đầu đi hiến máu nhân đạo!!!

Tập hợp những biểu thức ngôn ngữ đã được gạch chân ở truyện cười trên, chúng ta sẽ thu được những luận cứ để đi đến kết luận chuyện gì đang xảy ra. Tuy nhiên, thực tế được tiết lộ *lần đầu đi hiến máu nhân đạo* hoàn toàn khác với suy luận của người đọc.

Đặc điểm của những truyện tác giả gài bẫy người đọc:

- Kết cấu những truyện loại này thường hai phần: phần đầu đánh bẫy người đọc, phần sau bóc mẽ bằng cách tiết lộ câu chuyện thực, thường chỉ là một câu cuối truyện. Sự vỡ lẽ bất ngờ góp phần gia tăng hiệu quả tiếng cười. Người đọc còn cảm thấy thú vị khi phát hiện ra sự tương đồng giữa hai sự việc được quy chiếu bởi cùng biểu thức miêu tả.

- Người đọc giải mã nội dung hàm ý về GT chỉ là bước đầu tiên;

- Trong những truyện kiểu này, cũng luôn tồn tại sự tri nhận lại của người đọc khi phát hiện ra sự việc thực sự diễn ra;

- Cũng giống như những truyện trên, người đọc với tư cách là người nhận cũng được khai thác trên khía cạnh tâm lý, tri nhận về GT khi tham gia giải nghĩa hàm ý;

- Cái cười nhằm vào tâm lý độc giả, những suy nghĩ diễn ra trong đầu người đọc. Đây là hệ quả đặc trưng của đề tài truyện cười mang tính nhại cảm.

Không chỉ xuất hiện trong truyện cười, đâu đó chúng ta cũng bắt gặp hiện tượng người viết “văn chương thời @” đã đánh bẫy độc giả bằng những tiêu đề rất “khiêu khích”, chẳng hạn như “*Cái đó*” của anh ta ... rất nhỏ (tiểu

thuyết *Mắt xanh mở đỏ* của tác giả Gào – Nxb Thời đại, 2011). Người đọc định ninh rằng tác giả sẽ bàn luận đến “cái đó”, để rồi cuối cùng vỡ lẽ ra rằng “cái đó” không phải là “cái đó”, “cái đó” là đức tính hi sinh, lòng vị tha, cao thượng mà cô gái đòi hỏi ở người đàn ông. Không thể không thừa nhận là những tác giả loại này rất hiểu và đã đánh trúng tâm lý người đọc.

Truyện theo kiểu tác giả gài bẫy người đọc như trên cũng là một nét độc đáo riêng có ở truyện cười về GT thật đáng để chúng ta quan tâm.

3. Kết luận

Tiếng cười giúp con người giải tỏa stress, giảm căng thẳng, tăng hiệu quả công việc, tạo ra hàm ý gây cười trong truyện cười về GT, người ta thường sử dụng thủ pháp để người nghe (vô tình hoặc cố ý) hiểu sai nghĩa chiếu vật, thủ pháp vi phạm quy tắc ngữ dụng (quy tắc chiếu vật - chỉ xuất, quy tắc điều khiển hành vi ngôn ngữ, quy tắc lập luận) hoặc thủ pháp vi phạm các phương châm hội thoại (phương châm chất, lượng, cách thức, quan hệ). Ngoài ra còn có thủ pháp đánh bẫy người đọc, độc giả bị mắc lừa vì tác giả đã rất hiểu tâm lý họ là đã bị ám ảnh, bị chi phối rất nhiều bởi chủ đề GT trong việc giải mã ngôn ngữ của các tình huống giao tiếp hàng ngày.

Tài liệu tham khảo

1. Diệp Quang Ban (2010), *Từ điển thuật ngữ ngôn ngữ học*, NXB Giáo dục Việt Nam.
2. Trần Thị Quế Chi (2011), *Án dụ tri nhận và hàm ý trong truyện cười về giới tính tình dục*, Luận văn Thạc sĩ khoa học Ngữ văn, trường ĐHSP HN, 2011, Người hướng dẫn: TS. Hoàng Kim Ngọc.
3. Hồ Ngọc Đại (1995), *Chuyện ấy...* (Công trình nghiên cứu về tình yêu và tình dục), NXB HN.
4. Nguyễn Quốc Thịnh (1997), *Tuyển tập tiểu lâm xứ Bắc tập 1, tập 2*, NXB Văn hóa dân tộc.
5. Nguyễn Hoàng Yến (2011), *Hàm ngôn trong truyện cười dân gian Việt nam dưới góc độ ngữ dụng*, Luận án Tiến sĩ, Viện Ngôn ngữ học, Hà Nội.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 21-01-2013)